

nh c a Sen K. – Philippines

Cánh cò cõng n ng cõng m a

M tôi cõng c b n mùa gió s ng.

(Trích th c a Nguy n Cao Hoàn)

VietCatholic News (05 May 2009 06:15)

Kính m i quý đ c gi đ c bài Tu bút c a Đoàn Thanh Liêm:

"NH NG BÀ M YÊU QUÝ C A TÔI"

NH NG BÀ M YÊU QUÝ C A TÔI

Đoàn Thanh Liêm

Dĩ nhiên là cũng nh m i ng i, tôi ch có m t bà m ru t sinh mình ra đ i thôi. Nh ng tôi i có nhi u bà m khác đã nâng đ , yên i, lo ng và chăm sóc cho tôi v nhi u m t tinh th n cũng nh v t ch t. Nhân d p L Các Bà M “Mother’s Day” năm 2009 này, tôi xin đ c vi t v các Bà M yêu quý này.

Tr c h t, bà m c a tôi h T ng sinh vào cu i th k XIX. Bà là tr ng n c a ông ng ai tôi là C Chánh C m, vì ông đã có th i gi ch c v Chánh T ng i mi n quê tôi g i là T ng Cát Xuyên, thu c Ph Xuân Tr ng, T nh Nam Đ nh. Là ng i ch c , nên ngay khi còn ít tu i bà đã ph i lo giúp cha m đ coi sóc các em là các c u và d c a tôi. Vì th mà bà không h đ c đi h c, nên ch ng bi t đ c bi t vi t ch qu c ng . Bà ng ai tôi quê L c Th y, thu c h Vũ Ngô, trong đó có c Vũ Ngô Xán là v Hi u Tr ng Trung H c Chu Văn An Hanoi mà nhi u ng i h i đó đ u bi t đ n. M tôi k h i còn nh bà ng ai mu n g i đ n h c chung v i m y con gái c Th ng Vũ Ng c Hóanh là ng i cùng quê L c Th y. Nh ng ông ng ai tôi i không mu n cho con gái đ u lòng ph i đi xa gia đình, nên m tôi đã không đ c đi h c chung v i các

bà là cô ruột của Bác sĩ Vũ Ngọc Hoàn sau này là vị Tổng thống chủ huy ngành Quân Y của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

Tuy không được đi học, nhưng với trí óc thông minh, mẹ tôi chỉ có nghe mẹ y cầu tôi học bài, mà cũng thu được được khá nhiều bài học, nhất là các câu chuyện trong sách “Tam thiên truyện” v.v... Bà làm các con tính nhẩm rất mau lẹ và chính xác, mau hơn cả tôi tính cả các anh chị tôi bằng cách viết ra giấy nữa. Nhưng quan trọng hơn cả là mẹ tôi đã dạy dỗ, uốn nắn anh chị em chúng tôi theo “đường ngay nẻo chính”, giúp chúng tôi giữ được cái truyền thống tốt đẹp của “gia phong gia đạo”. Bà dạy tôi cho lũ con 11 người cả mình một tập gymnastics luyện thể thao, trong sáng. Bằng giọng nói ôn tồn, hiền dịu, mẹ luôn nhắc nhở chúng tôi là “phải ráng mà sống theo cái nết nết đạo đức của cha ông từ bao nhiêu đời xưa đã truyền lại”. Bà cảnh giác chúng tôi là “không được làm điếu u chi thuốc độc, khi nào làm hoen ố đến danh thơm của dòng họ nhà mình”. Mẹ tôi hay nhắc là : Các con chỉ nên coi tài sản của cha mẹ để lại “nhỏ là học hành là hoa, là cái thanh khiết cho con cái”. Và như vậy, thì “tuyệt đối các con phải tránh xa cái việc giành giật tranh chấp về ruộng vườn, nhà cửa như thế nào xảy ra trong các việc phân chia tài sản thừa kế trong các gia đình, khi nào gây ra bao sự bất hòa, thù hận giữa anh chị em ruột thịt với nhau “...

Tôi hay được gọi tên mẹ, hay được kéo võng cho mẹ vì bà thường không được khỏe và nằm ngửa trên võng nhiều hơn trên giường. Vì thế tôi thường được nghe mẹ tâm sự về nhiều chuyện của gia đình nội ngoại, cả bà con trong làng xã. Mẹ tôi kể về một sự gia đình bất sa sút, lớn bé đều phải phẫn nộ, bởi lý do ngày trước cha ông của họ đã ăn phải đắng, thất nhân thất đức, cho nên đã không dạy dỗ được con cháu thành người lương thiện và ngay trong nội bộ gia đình thì anh chị em cũng đã bất hòa, đối trá, giành giật cãi lộn với nhau về nhiều chuyện rồi. Bà nói đó là cái gọi là “nhà dốt tởn óc”, “thường bất chánh, họ tộc lộn lộn”, các con phải biết nhún nhường nhau để tránh khỏi tình trạng sa đọa. Bà nghiêm ngặt nhắc nhở, cho nên anh chị em chúng tôi đều răm rắp tuân theo lời mẹ dạy, và nhất là chúng tôi đều rất thu mình, yêu mến bạn bè lẫn nhau. Các bà chị và ông anh cả của tôi đều nâng đỡ và chăm sóc cho tôi và các em rất chu đáo tận tình, nhất là sau khi mẹ mất vào năm 1952 và cha tôi lại bị công sự Việt Minh bắt đi mất tích kể từ năm 1948. Tôi thất tâm yêu mến mẹ và thường mẹ khôn ngoan sau bao nhiêu đau đớn dồn dập vào 2 năm 1947-48, khi cầu út chúng tôi là Tổng Văn Dung cũng bị Việt Minh bắt và quăng xác xuống sông Trĩ Chính, Phát Diệm giữa năm 1947 và rồi vào cuối năm đó, thì cầu Lý Đức là em kế của mẹ cũng tự tử vì bệnh được ruột. Vào cuối đời, mẹ thường ít ngủ và hay thức dài vì những mất mát đau thương của gia đình chúng tôi giữa cái thời loạn lạc tàn bạo như thế này. Tôi sẽ viết chi tiết hơn về cuộc đời của mẹ để lũ con và các cháu của tôi hiểu biết hơn về cái truyền thống gia đạo trong gia đình chúng tôi từ miền quê thuộc vùng đồng bằng sông Hồng, trong tỉnh Nam Định.

Riêng đời với tôi, thì có một chi tiết này thật là ngộ nghĩnh. Đó là mẹ tôi hay kể về sự lớn bé của mẹ y gia đình có người cha xưa kia đi làm cái “Nghề thầy cò, thầy kiệu”, chuyên môn xúi bẩy hai bên tranh chấp lẫn nhau như kiệu “đâm bổ thóc, chóc bổ gạo”, để mà đi giữa ăn tiền. Người cha

làm cái trò th t đ c nh th , cho nên bây gi con cháu nhà y đầu có “m mày m m t” lên đ c ? “Cha ăn m n, con khát n c mà!!” Sau này l n lên, tôi i đi h c và làm vi c trong ngành lu t pháp. Tôi c ng m nghĩ n u m mà còn s ng, ch c bà đã can ngăn không cho tôi ch n cái ngành ngh nh th !

M t bà m khác mà tôi cũng r t quý m n và bi t n, đó là bà ng ai c a các con tôi và là m c a bà xã nhà tôi. Bà h Tr nh g c mi t H i D ng, g n v i thành ph H i Phòng. Tôi ch đ c g p bà khi đã vào mi n Nam sau 1954 và theo h c tr ng Lu t Saigon. So v i m tôi, thì bà đ c h c hành đầy đ đ n n i đ n ch n và có b ng n h sinh ngay t h i 1930 đ i th i Pháp thu c. Bà đ c và nói đ c ti ng Pháp và đã t ng làm vi c bên c nh các bác sĩ ng i Pháp t i m y t nh mi n B c h i đó. Bà ch c cùng l p v i m c a anh Đ ng Nguyên Ph , vì anh Ph cũng cho tôi bi t là m anh là n h sinh đã làm vi c t i t nh Ninh Giang h i tr c 1945. Bà th y tôi siêng h c, nên đã luôn khuy n khích nâng đ tinh th n cho tôi đ ti p t c theo đ i vi c h c t p có k t qu t t đ p. Dĩ nhiên là tôi bi t n bà nh t là bà đã ch p nh n tác thành cho cu c hôn nhân c a hai v ch ng tôi, mà cho đ n nay đã tr i qua đ c g n 50 năm r i. Tôi càng bi t n vì bà đã r t m c chăm sóc th t chu đáo cho l con c a chúng tôi là cháu ng ai c a bà.

V phía các bà b n thân thi t c a bà, thì tôi ph i k đ n các bà bác sĩ Hoàng C Bình, Ph m Văn Phán, các bà hay sinh h at trong Nhóm Các Bà M Công Giáo. Bà cũng r t g n gửi v i Bà Khâm (th ng đ c g i là Bà L c L vì ông c x a làm trong ngành xây d ng ki u l), và Bà Giáo Ng là m c a các anh giáo s Nguy n H i, Nguy n D ng, và nh t là v i Bà Phán M n là m c a các anh bác sĩ Ph m Tu Chính, Ph m Sĩ Kh i. Nh c m u tôi đã qua đ i năm 1986 t i Saigon, gi a cái th i đen t i mi n Nam Vi t nam k t sau 1975. Nh ng cái k ni m sâu đ m g n bó trong n i b gia đình bên ng ai các cháu lúc t i chúng v a m i l n lên gi a cái th i bu i nhi u nh ng l an l c đó, thì không bao gi phai l t đ c. T t c các con tôi sinh tr ng mi n Nam, thì không h đ c bi t bà n i c a các cháu mà đã m t t lâu ngoài B c. Nh ng, bù l i thì các cháu i r t g n gửi, quy n luy n xung quanh bà ngo i r t quý m n c a t i chúng. M y dòng ch m c m c này cũng là nh m nh c nh cho các con tôi luôn gi đ c trong cu c đ i c a m i m t cháu cái hình nh r t là đ p đ , nhân h u, thi t tha mà chí tình c a bà ng ai các cháu v y đó.

Ngoài hai bà m là bà n i và bà ng ai c a các con tôi nh đã vi t trên đây, thì tôi còn có m y bà m tinh th n khác n a, mà tôi r t vui m ng đ vi t ra đây m t ít dòng ch vào d p L Các Bà M năm 2009 này n a. Tr c h t là Bà Ba Loan M Tho. Vào năm 1954, thì m t s em và cháu c a tôi đ c Bà cho trú ng t i căn nhà c a bà t i thành ph M Tho, vì h i đó hòa bình r i bà tr v mi t v n bên kia b n b c R ch Mi u đ coi sóc v n đ a, nên căn nhà v n còn ch tr ng. H i đó tôi h c Saigon, nh ng hay v M Tho thăm các em, các cháu vì có đ ng xe l a đi l i r t ti n l i. M t cách r t t nhiên Bà Ba coi tôi nh con và chuy n trò r t t nhiên thân tình v i gia đình chúng tôi. Vào d p T t đ u năm 1956, tôi đã qua bên v n đ a ăn T t v i gia đình c a bà. M c a tôi đã m t t lâu ngoài B c, nay di c ch y l an vào mi n Nam mà

đ c g p m t bà má mi n quê “Nam k L c t nh” h t lòng b o b c nâng đ tinh th n cho, thì th t là ni m an i r t l n lao cho m t h c trò m côi nh tôi v y. Dĩ nhiên lúc đó tôi đã vào tu i 20, đã t l p đ c r i, nên không c n ph i làm phi n đ n bà v chuy n ti n b c v t ch t này n . Nh ng cái đáng quý nh t n i Bà là n i t m lòng nhân hi n đ o h nh mà Bà bày t đ i v i b n thân tôi cũng nh v i các em, các cháu c a tôi, gi a cái th i chúng tôi còn chân t chân ráo di c t mi n B c v i bao nhiêu n i lo âu lúng túng. Sau năm 1975, tôi cũng có vài l n đ n thăm bà lúc đó đã già y u r i. Đ n năm 1980-81, thì tôi nh n đ c b c th c a cháu n i c a bà báo cho tôi bi t là bà đã qua đ i. Cháu vi t : “Bà n i con đ n là sau khi bà m t thì con hãy vi t th cho bác, đ xin bác góp l i c u nguy n cho linh h n Madelena c a bà n i con....” Sau đó ít lâu, tôi đã đ n vi ng m c a bà bên khu v n đ a, nay thu c t nh B n Tre. Vào năm 1990, khi t i phòng bi t giam trong tù, tôi đã nh nhi u đ n bà Ba Loan là má nuôi tinh th n r t đáng quý này.

Vì tôi m côi m t lúc m i có 18 tu i, ch a h c xong b c trung h c, nên luôn luôn tôi th y thi u v ng tình m u t . Vì th khi g p các bà m c a b n h u, thì tôi th t lòng quý m n và tâm s v i các bà nh là đ i v i ng i mê đã khu t c a mình v y. Trong s các bà m này, tôi ph i k đ n Bà Chánh Hùng là m c a Võ Th Hào, ng i b n thân thi t c a tôi t h i cùng h c thi Tú tài 2 t i Hanoi năm 1954. Năm 1955, tôi đ n chung nhà v i Hào và đ c bà c chăm sóc vi c ăn u ng th t là t m t t. C coi tôi nh con và hay tâm s v i tôi. H i đó ông c b Vi t minh b t, nên b k t l i ngoài B c; ch có m t mình bà đem các em c a Hào vào mi n Nam mà thôi. Bà c th ng tôi m côi c cha l n m , mà có chí theo đu i vi c h c hành, l i là ch thân thi t v i Hào là con tr ng c a bà. Tôi th t c m đ ng vì m i thâm tình c a bà đ i v i tôi. C r t siêng năng đ o h nh và hay b o tôi đ c sách báo cho c nghe. Sau năm 1975, thì c ông ngoài B c đã vào đoàn t v i gia đình trong Nam và đ n năm 1989, thì Bác sĩ Vũ Th Truy n con trai út đã b o lãnh cho c hai ông bà sang đoàn t t i thành ph New Orleans.

Và nay, thì c hai ông bà đ u đã quy tiên. Nh ng cái k ni m thân th ng g n bó c a tôi v i bà C thì không bao gi i phai l t đ c.

Ngài ra, tôi cũng xin k l i m t s k ni m v i vài v n tu mà đã góp ph n r t l n cho đ i s ng tâm linh c a tôi n a. Đi n hình nh Soeur Berte là ng i đã h ng đ n tôi lúc m i có 9-10 tu i t i Nhà Ng i Cầm Đ i c th xã Thái Bình tr c năm 1945. Bà h i đó c 30 tu i, ng i t m th c, khuôn m t đầy đ n tr ng h ng. Bà hay khuyên nh , khích l tôi trong vi c h c t p, và nh t là v “l i s ng đ o đ c theo tinh th n Thiên chúa giáo”. Cái tu i th ư u c a tôi đã in sâu l i giáo hu n đ u dàng c a Bà. Bà m t vì đ n pháo kích vào thành ph M Tho năm 1968, đ l i trong tôi m t ni m th ng c m sâu xa.

Ng i n tu khác n a mà tôi r t quý m n, đó là Bà M Marie-Thérèse de Maleyssie, ng i Pháp

trước kia làm Giám Tỉnh Dòng Paris của Dòng Phan Sinh (Mère Provinciale des Franciscaines de Paris). Năm 1968, Bà tôi thăm công việc của nhà trang tái thiết của chúng tôi ở các Quận 6,7,8 Saigon và đã rất chú ý đến công trình công tác xã hội này. Đến năm 1970, do sự giới thiệu của Bà, tôi được mời tham gia vào Nhóm Sáng Lập Viện Đệ Kỉ Phát Triển Các Dân Tộc tại Paris (INODEP = Institut oecuménique au service du développement des peuples). Bà là người học rộng và hoạt động lâu năm tại nhiều quốc gia trên thế giới và đã giới thiệu cho tôi gặp gỡ trao đổi với nhiều bậc thầy giáo Pháp cũng như mô hình khác ở Âu châu. Nhờ bà, tôi nhận ra một tâm hồn đạo hạnh bền vững và một trí tuệ uyên bác năng động. Bà khích lệ tôi rất nhiều trong sự hoàn thiện phẩm giá xã hội và mở rộng tầm sinh hoạt văn hóa với thế giới ngoài.

Về bên phía nhu cầu Phật giáo, thì tôi cũng có duyên được tiếp xúc và công tác với Sư Bà Như Thanh, Sư Cô Như Châu tại Chùa Huệ Lâm, khu bưng bình Cây Gõ, Quận 6. Sư Bà người thọ p bé, nhưng có tầm hiểu biết rộng rãi và nhiệt là có uy tín lớn trong giới Tăng Ni và Phật tử. Sư Cô cũng vậy là một Phật tử đức độ và tín cẩn của Sư Bà. Vào các năm 1966-71, tôi thường có dịp đến giúp các công tác xã hội, mở lớp dạy nghề, mở phòng phát thuốc tại chùa, và nhận thấy nơi đây việc tổ chức quần lý rất chặt chẽ và hiểu quả. Hiện Sư Cô Như Châu vẫn tiếp nối sứ mệnh do Sư Bà khởi xướng và tôi được nghe là các Phật tử vẫn quy tụ đông đảo xung quanh ngôi chùa đã từng được coi là hoạt động rất phong phú sinh động tại vùng ngai ô nghèo túng này.

Tôi rất vui mừng phụng dưỡng khi được ghi lại một số kỷ niệm thân thiết quý báu này với các Bà Mẹ nói trên, và công phụng dưỡng di sản tinh thần của tôi. Nhờ tấm lòng nhân ái bao la đưu huấn của các Bà đã chăm sóc, nâng đỡ và hướng dẫn cho tôi trong suốt cuộc đời thuở lọt lòng cho đến ngày nay đã trên 70 năm, mà tôi đã mạnh mẽ dần dần thân nhập cuộc trong nhiều công tác nhân đạo tại thị trấn xã hội. Mỗi khi nhớ đến các Bà Mẹ này, thì lòng tôi rộn lên niềm vui ngọt ngào và sự biết ơn thấm thía là sâu đậm. Và tôi nguyện sẽ luôn cố gắng để sống làm sao cho thật xứng đáng với tấm lòng yêu thương trìu mến đó của các Mẹ đã dành cho tôi. Và bài viết này, tôi muốn được biếu tặng dành cho riêng cho lớp con và cháu của tôi nhân dịp Lễ Mother's Day năm nay./

California, Tháng Năm 2009.